

TT	Tên Chương trình/Đề án	Chỉ tiêu/Mục tiêu đề ra	Kết quả đạt được	Đánh giá mức độ hoàn thành (%)	Lý do
I	<b>Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy kinh tế xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020</b>				
1	<p>Dự án: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình chăn nuôi lợn ngoại (lợn nán Yorkshire, Landrace) quy mô trang trại đảm bảo an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh Điện Biên</p> <p>- Cơ quan chủ trì: Công ty TNHH Bảo Tú Điện Biên</p> <p>- Thời gian thực hiện: 01/2020 - 01/2023</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và làm chủ được các quy trình công nghệ chăn nuôi lợn ngoại thuần: nuôi lợn nái (nái hậu bị và nái sinh sản); nuôi lợn con (theo mẹ, sau cai sữa); chăn nuôi lợn thịt; nuôi, sử dụng đực giống; phòng và điều trị bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi.</li> <li>- Chăn nuôi lợn sinh sản gồm: lợn bố mẹ: nuôi 90 lợn nái, 3 đực giống, số lứa đẻ trung bình/nái/năm: 2,1 - 2,2 lứa/năm; số con đẻ ra trung bình/lứa: 10 - 10,3 con.</li> <li>- Chăn nuôi lợn thương phẩm với tổng đàn: 2.000 con/năm có khối lượng xuất chuồng đạt 85-90kg/con.</li> <li>- Phân mền quản lý chăn nuôi lợn tại trang trại mô hình tập trung.</li> <li>- Đào tạo 05 kỹ thuật viên cơ sở và tập huấn cho 100 lượt người dân, chủ trang trại.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và làm chủ được các quy trình công nghệ chăn nuôi lợn ngoại thuần: nuôi lợn nái (nái hậu bị và nái sinh sản); nuôi lợn con (theo mẹ, sau cai sữa); chăn nuôi lợn thịt; nuôi, sử dụng đực giống; phòng và điều trị bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi.</li> <li>- Chăn nuôi lợn sinh sản gồm: lợn bố mẹ: nuôi 90 lợn nái, 3 đực giống,</li> <li>- Đào tạo 05 kỹ thuật viên cơ sở</li> </ul>	35%	

<p>2</p>	<p>Dự án: "Ứng dụng công nghệ nuôi cá Hồi vân (<i>Oncorhynchus mykiss</i>) trong bể xi măng tại xã Tênh Phong, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên "</p> <p>- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Khuyến nông - Giống cây trồng, vật nuôi tỉnh Điện Biên</p> <p>- Thời gian thực hiện: 7/2018 - 7/2020</p>	<p>- Tiếp nhận và làm chủ các Quy trình ương giống và nuôi thương phẩm cá Hồi vân tại bể xi măng phù hợp với điều kiện địa phương.</p> <p>- Mô hình ương giống cá Hồi vân quy mô 5m<sup>3</sup>/bể, số lượng thả 20.000 con cỡ giống 0,1 - 0,2g/con, lượng cá giống &gt;1,2 vạn con.</p> <p>- Mô hình nuôi thương phẩm cá Hồi vân quy mô 8-10 bể với tổng dung tích 300m<sup>3</sup>; Mật độ thả 15con/m<sup>3</sup>, cỡ giống 3 - 5 gram/con, trọng lượng sau 10 tháng là 01kg/con.</p> <p>- Đào tạo 6 kỹ thuật viên cơ sở nắm vững kỹ thuật nuôi, có năng lực tổ chức áp dụng kỹ thuật.</p> <p>- Tập huấn cho 50 lượt người dân có kỹ năng thực hiện các khâu kỹ thuật.</p>	<p>- Tiếp nhận và làm chủ các Quy trình ương giống và nuôi thương phẩm cá Hồi vân tại bể xi măng phù hợp với điều kiện của tỉnh.</p> <p>- Mô hình ương giống cá Hồi vân + Ương cá từ cỡ cá bột (0,1 - 0,2g/con) lên cá hương (1 - 2g/con) quy mô 1 bể thể tích nước 2m<sup>3</sup>/bể, số lượng thả 20.000 con; tỷ lệ sống 80%; sản lượng cá 16.000con</p> <p>+ Ương lên cỡ cá giống 3 - 5g/con quy mô 2 bể thể tích nước 5m<sup>3</sup>/bể; tỷ lệ sống 80%; sản lượng cá 12.000 con.</p> <p>- Mô hình nuôi thương phẩm cá Hồi vân quy mô 8 bể với tổng dung tích 347m<sup>3</sup>; mật độ 12 con/m<sup>3</sup>; tỷ lệ sống 85%; sản lượng cá (tính đến 12/2019) 3,82 tấn, trọng lượng khoảng 1kg/con.</p> <p>- Đào tạo 6 kỹ thuật viên cơ sở nắm vững kỹ thuật nuôi, có năng lực tổ chức áp dụng kỹ thuật.</p> <p>- Tổ chức 2 lớp tập huấn cho 50 lượt người dân có kỹ năng thực hiện các khâu kỹ thuật tại xã Tênh Phong huyện Tuần Giáo và xã Pa Thom huyện Điện Biên.</p>	<p>100%</p>	
----------	---	---	---	-------------	--

<p>3 Dự án "Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình nuôi thương phẩm cá Bống (Spinibarbus denticulatus) và cá Chép V1 (Cyprinus) trong lồng theo chuỗi giá trị tại hồ Pá Khoang tỉnh Điện Biên"</p> <p>- Cơ quan chủ trì: Hợp tác xã Thủy sản Pá Khoang</p> <p>- Thời gian thực hiện: 5/2019 - 4/2022</p>	<p>Tiếp nhận và làm chủ các quy trình công nghệ nuôi cá Bống, cá Chép lai V1 trong lồng trên hồ chứa phù hợp với điều kiện tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Xây dựng được mô hình nuôi cá Bống, cá Chép lai V1 trong lồng theo chuỗi giá trị tại các hồ thủy lợi với quy mô 50 lồng nuôi, sản lượng cá đạt 84 tấn, trong đó:</p> <p>+ 50 lồng nuôi với tổng thể tích 5.000m<sup>3</sup> (100m<sup>3</sup>/lồng); năng suất cá Chép V1: 18 tấn/lồng/vụ 12 tháng nuôi x 40 lồng (cỡ cá thu hoạch 1,4-1,5 kg/con), cá Bống 1,4 tấn/lồng/vụ 24 tháng nuôi x 10 lồng (cỡ cá thu hoạch 1,4-1,5kg/con); sản lượng đạt 84 tấn/dự án (trong đó có 70 tấn cá Chép V1, 14 tấn cá Bống).</p> <p>- Xây dựng được hệ thống cửa hàng tiêu thụ thực phẩm an toàn bao gồm 01 cửa hàng thực phẩm và ít nhất 2 điểm tiêu thụ sản phẩm an toàn thực phẩm.</p> <p>- Đào tạo được 10 kỹ thuật viên am hiểu sâu và thực hành thành thạo quy trình kỹ thuật và 200 nông dân hộ nông dân nắm vững quy trình nuôi cá lồng trên hồ chứa.</p>	<p>- Tiếp nhận và làm chủ các quy trình công nghệ nuôi cá Chép lai V1 trong lồng trên hồ chứa phù hợp với điều kiện tỉnh Điện Biên.</p> <p>- Xây dựng được mô hình nuôi cá Chép lai V1 trong lồng theo chuỗi giá trị tại hồ Mường Phăng với quy mô 20 lồng nuôi (100m<sup>3</sup>/lồng) cỡ cá thả 100 gam/con; mật độ thả 15 con/m<sup>3</sup>; số lượng giống thả 30.000 con. Mô hình cá Chép nghiệm thu 20 lồng/40 lồng, năng suất đạt 1,9 tấn/lồng (100m<sup>3</sup>/lồng).</p> <p>- Đào tạo được 10 kỹ thuật viên am hiểu sâu và thực hành thành thạo quy trình kỹ thuật và 100 nông dân hộ nông dân nắm vững quy trình nuôi cá lồng trên hồ chứa.</p>	<p>70%</p>
--	---	--	------------

4

Dự án: Xây dựng mô hình canh tác tổng hợp Cà phê chè trên đất dốc vùng Điện Biên

- Cơ quan chủ trì: Công ty TNHH Hải An
- Thời gian thực hiện: 07/2018 - 06/2021

- + Tiếp thu và làm chủ 6 quy trình công nghệ:
  - Quy trình sản xuất giống cà phê.
  - Quy trình công nghệ sử dụng và bảo vệ đất dốc.
  - Quy trình quản lý dinh dưỡng tổng hợp cho cà phê chè.
  - Quy trình xử lý phế thải nông nghiệp thành cơ chất hữu cơ trong sản xuất phân hữu cơ VSV chức năng.
  - Quy trình sản xuất phân hữu cơ VSV chức năng cho cây cà phê chè.
  - Quy trình sử dụng phân hữu cơ VSV chức năng cho cây cà phê chè.
- + Xây dựng 1 mô hình sản xuất cây giống cà phê chè giống TN1 chất lượng cao, nhân giống bằng hạt, đạt tiêu chuẩn cấp cơ sở, quy mô 300.000 cây giống/năm/mô hình. Tiêu chuẩn cây giống xuất vườn cần đạt theo tiêu chuẩn 10TCN527-2002 ( Cây 6- 8 tháng, 5-7 cặp lá thật, cao 25-30 cm, thân thẳng đứng, màu lá xanh đậm, đường kính 2-3 cm, cây không có dị tật, không sâu bệnh, kích thước bầu 12-13 x 20 - 23cm). Số lượng cây sau kết thúc Dự án là: 16.000 – 17.000 cây giống.
- + Xây dựng 01 mô hình trồng mới cà phê chè TN1 phù hợp trên đất dốc, quy mô 1ha/điểm tại 2 điểm, tổng 2 ha. Mật độ trồng 5000-6250 cây/ha.
- + Xây dựng 01 mô hình canh tác tổng hợp cà phê chè trên đất dốc, quy mô 6 ha (3 điểm, 2 ha/điểm), năng suất khoảng 11 - 15 tấn quả tươi/ha, vượt >15% so với hình thức canh tác cũ của địa phương. Sản lượng sau khi kết thúc dự án đạt được 198-270 tấn quả tươi.
- + Đào tạo 30 kỹ thuật viên và tập huấn cho 300 lượt hộ dân về kỹ thuật nhân giống và kỹ thuật canh tác cho cà phê chè trên đất dốc.

- Đã ký hợp đồng chuyển giao công nghệ với Viện Thổ nhưỡng Nông hóa (đơn vị chuyển giao công nghệ) và đang tiếp tục chuyển giao 6 quy trình công nghệ cụ thể như sau:

- + Quy trình xử lý phế thải nông nghiệp thành cơ chất hữu cơ trong sản xuất phân hữu cơ vi sinh chức năng.
- + Quy trình sản xuất phân hữu cơ vi sinh chức năng cho cây cà phê.
- + Quy trình sử dụng phân hữu cơ vi sinh chức năng cho cây cà phê.
- + Quy trình sản xuất giống cà phê.
- + Quy trình công nghệ sử dụng và bảo vệ đất dốc.
- + Quy trình quản lý dinh dưỡng tổng hợp cho cà phê chè.
- Điều tra, đánh giá hiện trạng sản xuất, kỹ thuật trồng cà phê tại tỉnh Điện Biên hiện có khoảng 4051 ha cà phê, trong đó diện tích cà phê cho sản phẩm là 3646 ha, sản lượng cà phê nhân đạt 3760 tấn và được tập chung chủ yếu ở 3 huyện là Tuần Giáo, Mường Ảng và huyện Điện Biên.
- Xây dựng mô hình nhân giống cà phê chè TN1 bằng hạt, mô hình có diện tích 2.000 m<sup>2</sup> (công suất đạt 300.000 cây giống/năm) và đã nhân được 16.500.000 cây giống. Cây giống sinh trưởng, phát triển tốt và đã xuất vườn để thực hiện mô hình trồng mới.
- Thực hiện mô hình trồng mới cà phê chè trên đất dốc tại 02 điểm, tổng diện tích 02 ha: Điểm mô hình 1: xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, diện tích 1 ha; Điểm mô hình 2: xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, diện tích 1 ha. Đến thời điểm hiện tại tỷ lệ cây sống đạt 95%. Mật độ trồng 5.500 cây/ha.
- Xây dựng mô hình canh tác tổng hợp cà phê chè thời kỳ kinh doanh với qui mô 6 ha trên cà phê chè kinh doanh 10 tuổi, mô

100%

			<p>hình được thực hiện tại 03 điểm: xã Áng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, qui mô 2 ha; xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, qui mô 2 ha; xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, qui mô 2 ha. Sản lượng cà phê của 3 điểm mô hình là 239,98 tấn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức 2 lớp tập huấn cho 30 kỹ thuật viên về kỹ thuật canh tác tổng hợp cà phê chè trên đất dốc và kỹ thuật xử lý phế phụ phẩm thành nguyên liệu sản xuất phân hữu cơ vi sinh, kỹ thuật sản xuất và sử dụng phân hữu cơ vi sinh trên cây cà phê tại TT Mường Ảng – huyện Mường Ảng – tỉnh Điện Biên</li> </ul>		
5	<p>Dự án: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình ương cá giống và nuôi cá Trắm đen thương phẩm trong ao trên địa bàn tỉnh Điện Biên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chủ trì: Doanh nghiệp tư nhân Luyện Thù tỉnh Điện Biên</li> <li>- Thời gian thực hiện: 36 tháng (2018 - 2021)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển giao và tiếp nhận thành công các quy trình công nghệ ương cá Trắm đen từ cá giống cấp 1 lên kích cỡ 400gram/con và quy trình nuôi cá Trắm đen thương phẩm trong ao.</li> <li>- Mô hình ương cá Trắm đen tại giai đoạn giống cấp 1 lên kích cỡ 300gram/con với diện tích là 1,2ha, năng suất đạt 3,4 - 4 tấn/ha trong thời gian ương là 6-9 tháng</li> <li>- Mô hình nuôi thương phẩm cá Trắm đen trong ao: diện tích 2ha, mật độ nuôi 0,5 con/m<sup>2</sup>, năng suất 12-14 tấn/ha, cỡ cá thương phẩm 3,0 - 3,5kg/con, thời gian nuôi 18-20 tháng</li> <li>- Đào tạo 10 kỹ thuật viên về công nghệ ương cá giống và nuôi thương phẩm; tập huấn cho 100 lượt nông dân về các kỹ năng thực hành nuôi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển giao và tiếp nhận thành công các quy trình công nghệ ương cá Trắm đen từ cá giống cấp 1 lên kích cỡ 400gram/con và quy trình nuôi cá Trắm đen thương phẩm trong ao.</li> <li>- Mô hình ương cá Trắm đen tại giai đoạn giống cấp 1 lên kích cỡ 300gram/con: Diện tích là 1,2ha, năng suất đạt 4,8 tấn/ha, tỷ lệ sống 90%.</li> <li>- Mô hình nuôi thương phẩm cá Trắm đen trong ao: diện tích 2ha, mật độ nuôi 0,5 con/m<sup>2</sup>, năng suất 13,5 tấn/ha, cỡ cá thương phẩm 3,0 - 3,5kg/con, tỷ lệ sống 80%.</li> <li>- Đào tạo 10 kỹ thuật viên về công nghệ ương cá giống và nuôi thương phẩm.</li> <li>- Tập huấn cho 100 lượt nông dân về các kỹ năng thực hành nuôi tại xã Noong Luông và xã Mường Phăng, huyện Điện Biên</li> </ul>	100%	
II	<b>Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết địa phương</b>				

1	<p>Đề tài "Nghiên cứu đề xuất mô hình tích hợp các giải pháp thu gom lưu giữ và khai thác các nguồn nước phục vụ cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho các vùng khan hiếm nước tỉnh Điện Biên"</p> <p>- Cơ quan chủ trì: Viện Thủy công</p> <p>- Thời gian thực hiện: 24 tháng (09/2019 - 8/2021)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng các nguồn nước và hiện trạng các công trình cấp nước.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp thu gom lưu giữ và khai thác các nguồn nước phục vụ cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho các vùng khan hiếm nước (có sơ đồ minh họa)</li> <li>- Mô hình cấp nước sinh hoạt cho 150 - 200 hộ dân</li> <li>- Mô hình cấp nước sản xuất nông nghiệp cho 10 - 20ha.</li> <li>- Bản đồ hiện trạng các nguồn nước (tỷ lệ 1:100.000)</li> <li>- Tham gia đào tạo sau đại học.</li> <li>- Công bố 02 bài báo trên tạp chí chuyên ngành</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng các nguồn nước và hiện trạng các công trình cấp nước.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp thu gom lưu giữ và khai thác các nguồn nước phục vụ cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho các vùng khan hiếm nước (có sơ đồ minh họa)</li> <li>- Mô hình cấp nước sinh hoạt cho 150 - 200 hộ dân</li> <li>- Mô hình cấp nước sản xuất nông nghiệp cho 10 - 20ha.</li> <li>- Bản đồ hiện trạng các nguồn nước (tỷ lệ 1:100.000)</li> <li>- Tham gia đào tạo sau đại học.</li> <li>- Công bố 02 bài báo trên tạp chí chuyên ngành</li> </ul>	100%	
---	--	---	---	------	--